

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2022/HS-ST

Ngày 09 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Huê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Hồng T, sinh năm 1980 tại Hà Nam; Nơi cư trú: Tổ 4, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hồng C và bà Nguyễn Thị T1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/01/2005, UBND thị xã P (nay là thành phố P) ra quyết định về việc đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh, thời gian 24 tháng; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/5/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 19/5/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1944; Trú tại: Tổ 4, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

*** Người làm chứng:** Ông Trương Công Đ, sinh năm 1964; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 13/5/2022, Vũ Hồng T đi xe đạp từ nhà đến khu vực sân vận động thành phố P thuộc tổ 2, phường T, thành phố P tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây T gặp một người thanh niên khoảng 30 tuổi (không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi mua ma túy với số tiền 300.000đ. Người thanh niên đồng ý thì T đưa cho người này số tiền 300.000đ, người đó cầm tiền rồi đưa cho T

một gói giấy bạc màu vàng, T biết đó là gói ma túy nên không mở ra xem mà cất vào túi quần bên phải phía trước. Khi T đang tìm chỗ để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang theo quy định của pháp luật.

Thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

- 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục thu giữ của Vũ Hồng T được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

- 01 chiếc xe đạp kiểu dáng mini màu xanh đã qua sử dụng.

Ngày 13/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phủ Lý đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Vũ Hồng T nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 219/KL-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,139g, loại: Heroine”.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKS-PL ngày 19/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Vũ Hồng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý trình bày luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vũ Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo Vũ Hồng T từ 24 đến 30 tháng tù, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam; Bị cáo phạm tội không có mục đích trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- + Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng toàn bao gói là vật chứng của vụ án đề nghị tịch thu tiêu hủy; trả lại bà Nguyễn Thị T1: 01 chiếc xe đạp kiểu dáng mini màu xanh. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin miễn phạt tiền bổ sung.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Hồng T đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ để buộc tội: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 13/5/2022, tại tổ 2, phường T, thành phố P, Vũ Hồng T đang cất giữ trái phép khối lượng 0,139 gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phường T, thành phố P phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 24/01/2005 đã bị UBND thị xã P (nay là thành phố P) ra quyết định về việc đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh, thời gian 24 tháng, bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

- Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản

lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong cộng đồng.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì, không có công việc và thu nhập ổn định, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề khác của vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo: Bị cáo khai mua của người thanh niên khoảng 30 tuổi. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phú Lý đã phối hợp với Công an phường T, thành phố P tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Đối với số ma túy loại Heroine được hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì số 219 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe đạp kiểu dáng mini màu xanh thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị T1 (là mẹ đẻ của bị cáo). Chiếc xe này bà T1 cho bị cáo mượn để sử dụng nhưng bà T1 không biết bị cáo sử dụng chiếc xe đạp trên để thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại bà T1 chiếc xe đạp này.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Vũ Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Xử phạt bị cáo Vũ Hồng T 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2022.

[3] Xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”, số 219 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Trả lại bà Nguyễn Thị T1: 01 (một) chiếc xe đạp, kiểu dáng mini màu xanh.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22/7/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Vũ Hồng T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- CQTHAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQĐVA;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh